



ĐẠI SỨ QUÁN NƯỚC CHXHCN VIỆT NAM

Elsenstraße 3, 12435 Berlin

Tel: 030/53630108; Fax: 030/53630200

Kính gửi: **Bà La Bông**

Đại sứ quán Việt Nam tại CHLB Đức xin gửi kèm theo văn bản liên quan đến vụ án dân sự "Tranh chấp yêu cầu công nhận Di chúc và đòi lại tài sản" giữa nguyên đơn là bà La Mỹ Dung và bị đơn là bà Khuru Thị Phụng, trong đó bà **La Bông** được xác định là người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan.

Các Văn bản được gửi đến bà La Bông gồm:

- 1. Bản án số 43/2022/DS-ST ngày 29/07/2022 của Tòa án Nhân dân tỉnh Sóc Trăng về việc tranh chấp yêu cầu công nhận Di chúc và đòi lại tài sản;*
- 2. Thông báo về việc kháng cáo số 1343/TB-TA ngày 31/08/2022 của Tòa án Nhân dân tỉnh Sóc Trăng;*

Để có cơ sở trả lời Cơ quan chức năng trong nước, Đại Sứ quán Việt Nam tại CHLB Đức đề nghị ông/bà sớm gửi văn bản xác nhận đã nhận được các văn bản nêu trên đến Đại sứ quán theo địa chỉ: Viet Nam Botschaft, Elsenstrasse 3, 12435 Berlin.

Trân trọng./.

Berlin, ngày 08 tháng 09 năm 2023

T/L ĐẠI SỨ

Tham tán Công sứ



Chu Tuấn Đức

Bản án số: 43/2022/DS-ST

Ngày: 29 - 7- 2022

V/v tranh chấp yêu cầu công nhận

Di chúc và đòi lại tài sản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Thành.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Thanh Tâm
2. Ông Trần Văn Quốc

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Trung An - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Nghiệp - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 103/2019/TLST-DS ngày 01 tháng 10 năm 2019 về việc tranh chấp yêu cầu công nhận di chúc hợp pháp và đòi lại tài sản, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2021/QĐXXST-DS ngày 04 tháng 3 năm 2021, Quyết định hoãn phiên tòa dân sự sơ thẩm số: 101/2022/QĐST-DS ngày 30 tháng 6 năm 2022, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà La Mỹ Dung, sinh năm 1964

Địa chỉ: Số 372, khu 3, ấp Châu Thành, thị trấn Lịch Hội Thượng, huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng. (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Bà Trương Thị Mỹ Linh, sinh năm 1987. Địa chỉ: Số 104, đường Dương Minh Quang, khóm 8, phường 3, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng (văn bản quyền ngày 18/9/2019). Bà Linh (có mặt)

Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn: Ông Hồ Chí Bửu, là Luật sư của Công ty Luật hợp danh Đông Á - Chi nhánh Sóc Trăng. Địa chỉ: Số 03, đường Nguyễn Thị Minh Khai, khóm 3, phường 3, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng. (có mặt)

- Bị đơn: Bà Khru Thị Phụng, sinh năm 1945

Địa chỉ: Số 692, khu 4, ấp Châu Thành, thị trấn Lịch Hội Thượng, huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng. (vắng mặt)

Người đại diện hợp pháp của bà Khuu Thị Phụng: Ông Trương Quý Nguyên, sinh năm 1971 và bà Khuu Thị Bích Trâm, sinh năm 1977. Cùng địa chỉ: Số 105 đường Bà Triệu, phường 8, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng (theo văn bản ủy quyền ngày 29/5/2019) (có mặt)

Luật sư vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị đơn Khuu Thị Phụng: Luật sư Hoàng Văn Quyết – Văn phòng Luật sư Hoàng Văn Quyết – Đoàn Luật sư tỉnh Sóc Trăng (có mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Tạ Diệu Nương (vắng mặt)

Địa chỉ: Số 12 Hughes st braybrook vic 3019 Australia (vắng mặt)

2. Ông La Văn Phát, sinh năm 1955 (vắng mặt)

Địa chỉ: Grasegger – Strasse 27 50737 Koeln Germany (vắng mặt)

Người đại diện hợp pháp của ông La Văn Phát: Bà La Mỹ Dung, sinh năm 1964. Địa chỉ: Số 372, khu 3, ấp Châu Thành, thị trấn Lịch Hội Thượng, huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng (văn bản ủy quyền ngày 29/10/2019). (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

3. Bà La Bông, sinh năm 1953 (vắng mặt)

Địa chỉ: Binnen Strasse 18 40233 Dusseldorf – West Germany. (vắng mặt)

4. Bà La Thị Mai, sinh năm 1951 (vắng mặt)

5. Bà La Thị Soán, sinh năm 1958 (vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Ấp Châu Thành, thị trấn Lịch Hội Thượng, huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng.

6. Bà La Thị Hoàng, sinh năm 1963 (vắng mặt)

Địa chỉ: Số 33/4, đường Lê Hồng Phong, khóm 6, phường 3, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng. (vắng mặt)

7. Bà La Mỹ Phương, sinh năm 1966 (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp Chợ, xã Đại Ân 2, huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng. (vắng mặt)

Người đại diện hợp pháp theo ủy quyền của La Thị Hoàng, La Thị Mai, La Thị Soán, La Mỹ Phương: Bà La Mỹ Dung, sinh năm 1964. Địa chỉ: Số 372, khu 3, ấp Châu Thành, thị trấn Lịch Hội Thượng, huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng (văn bản ủy quyền ngày 20/3/2020 và ngày 24/4/2020). (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

8. Bà Trương Mỹ Châu, sinh năm 1968 (vắng mặt)

9. Bà Trương Phương Ngọc, sinh năm 1992 (vắng mặt)

10. Bà Trương Phương Ngân, sinh năm 2000 (vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Số 692, khu 4, ấp Châu Thành, thị trấn Lịch Hội Thượng, huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng

11. Ông Trương Quý Nguyên, sinh năm 1971 (có mặt)

Địa chỉ: Số 105 đường Bà Triệu, phường 8, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng

12. Bà Dương Thanh, sinh năm 1930 (vắng mặt)

Địa chỉ: 101 North 4th street B Alhambra, California 91801, Hoa Kỳ.

- Người làm chứng:

1. Ông Trịnh Tự Học, sinh năm 1961. (vắng mặt)

2. Ông Khuru Thạnh, sinh năm 1968. (vắng mặt)

3. Ông Trần Tuấn Tiết, sinh năm 1960. (vắng mặt)

4. Ông Triệu Cẩm Thành, sinh năm 1967. (vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Ấp Châu Thành, thị trấn Lịch Hội Thượng, huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng.

5. Ông Nguyễn Văn On, sinh năm 1963 (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp Phố Dưới, thị trấn Lịch Hội Thượng, huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện đề ngày 19/9/2019 của nguyên đơn La Mỹ Dung và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án (do bà Trương Thị Mỹ Linh là người đại diện hợp pháp) trình bày:

Nguồn gốc nhà và đất, diện tích ngang 6 m, dài 15 m (kết cấu vách tường, mái ngói, nền tráng xi măng) thuộc thửa 198, tờ bản đồ số 30, tọa lạc tại số 692 (số cũ 544 khu 4), ấp Châu Thành, thị trấn Lịch Hội Thượng, huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng là của ông Dương Thái (chết ngày 14/10/1997). Khi còn sống ngày 14/3/1997 ông Dương Thái lập di chúc để lại toàn bộ nhà và đất cho cha của nguyên đơn là ông La Thân được toàn quyền thừa hưởng, di chúc lập thành văn bản ngày 14/3/1997 và được chính quyền địa phương xác nhận. Ông Dương Thái có vợ là Lý Cẩm Hương (chết ngày 09/02/1997), Ông Thái và bà Hương có 01 người con tên là Dương Thanh. Sau khi ông Thái chết nhà và đất do bà Khuru Thị Phụng cùng với con là Trương Mỹ Châu quản lý sử dụng. Do bà Phụng không có nhà ở nên ông La Thân cho bà Phụng ở nhờ khi nào cần thì nhận lại.

Sau khi cha là ông La Thân (chết ngày 24/02/2011) và mẹ là Liêng Thị Phụng (chết ngày 01/01/2000) các anh, chị em chúng tôi chưa thảo thuận được

chia thừa kế phần nhà và đất cha tôi được hưởng theo di chúc của ông Dương Thái. Ông Thân và bà Liêng Thị Phụng có 08 người con gồm: ông La Minh (chết ngày 25/8/2019) có vợ là Tạ Diệu Nương (ông Minh và bà Nương không có con), La Văn Phát, La Bông, La Thị Mai, La Thị Soán, La Thị Hoàng, La Mỹ Phương và La Mỹ Dung.

Đến năm 2018 anh, chị em chúng tôi muốn phân chia di sản nhà và đất của ông La Thân chết để lại và yêu cầu bà Khuru Thị Phụng trả nhà và đất lại cho chúng tôi nhưng bà Phụng cho rằng nhà và đất này bà Phụng được ông Dương Thái cho theo di chúc vào năm 1983. Hiện nay nhà và đất này do gia đình bà Phụng quản lý sử dụng gồm có: Bà Khuru Thị Phụng, bà Trương Mỹ Châu, Trương Quý Nguyên, Trương Phương Ngọc và Trương Phương Ngân.

Nay yêu cầu Tòa án giải quyết những vấn đề sau:

1. Công nhận di chúc do ông Dương Thái lập ngày 14/3/1997 là hợp pháp. Yêu cầu xác định hàng thừa kế thứ nhất của ông La Thân gồm có: Ông La Minh (chết) có vợ là bà Tạ Diệu Nương, ông La Văn Phát, La Bông, La Thị Hoàng, La Thị Soán, La Thị Mai, La Mỹ Phương và La Mỹ Dung được nhận di sản thừa kế là nhà và đất diện tích ngang 6 m, dài 15 m thuộc thửa 198, tờ bản đồ số 30, tọa lạc tại số 692, ấp Châu Thành, thị trấn Lịch Hội Thượng, huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng là di sản thừa kế của ông Dương Thái để lại cho ông La Thân theo di chúc nêu trên. Chúng tôi không yêu cầu phân chia di sản nêu trên.

2. Buộc bà Khuru Thị Phụng cùng các con là Trương Mỹ Châu, Trương Quý Nguyên, Trương Phương Ngọc và Trương Phương Ngân trả lại cho chúng tôi Ông La Minh (chết) có vợ là bà Tạ Diệu Nương, ông La Văn Phát, La Bông, La Thị Hoàng, La Thị Soán, La Thị Mai, La Mỹ Phương và La Mỹ Dung được nhận di sản thừa kế là nhà và đất diện tích ngang 6 m, dài 15 m thuộc thửa 198, tờ bản đồ số 30, tọa lạc tại số 692, ấp Châu Thành, thị trấn Lịch Hội Thượng, huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng.

- *Tại đơn phản tố ngày 29/4/2020 của bị đơn Khuru Thị Phụng có nội dung:*

Tôi được ông Dương Thái và bà Lý Cẩm Hương nhận làm con nuôi từ năm 1950, tôi sống chung và chăm sóc nuôi dưỡng ông Thái và bà Hương đến khi qua đời (bà Hương chết 09/02/1997, ông Thái chết ngày 14/10/1997). Khi cha, mẹ nuôi tôi còn khỏe mạnh ông, bà đã làm di chúc ngày 15/7/1983 nội dung ông, bà lập giấy cho tôi vĩnh viễn căn nhà số 454 (số cũ) nay là số 692, ấp Châu Thành, thị trấn Lịch Hội Thượng, huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng. Khi cha, mẹ già yếu tôi là người trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng ông, bà. Sau khi ông, bà qua đời tôi lo mồ mã thờ cúng ông, bà cho đến nay.

Đối với tờ di chúc bà La Mỹ Dung trình bày là ông La Thân được ông Dương Thái lập di chúc, tôi thấy rằng: So với những chữ ký và giấy tờ ông Dương Thái để lại mà tôi đang lưu giữ thì chữ ký của ông Dương Thái trong di chúc không phải là chữ ký của ông, ngày tháng năm ghi trong di chúc (17/3/1997) lúc này ông Dương Thái đang bị bệnh nặng.

Yêu cầu Tòa án giải quyết:

1. Không chấp nhận yêu cầu công nhận di chúc của ông Dương Thái lập ngày 14/3/1997 là hợp pháp, không chấp nhận yêu cầu buộc bà Khuru Thị Phụng cùng các con là Trương Mỹ Châu, Trương Quý Nguyên, Trương Phương Ngọc và Trương Phương Ngân trả lại cho chúng tôi Ông La Minh (chết) có vợ là bà Tạ Diệu Nương, ông La Văn Phát, La Bông, La Thị Hoàng, La Thị Soàn, La Thị Mai, La Mỹ Phương và La Mỹ Dung được nhận di sản thừa kế là nhà và đất diện tích ngang 6 m, dài 15 m thuộc thửa 198, tờ bản đồ số 30, tọa lạc tại số 692, ấp Châu Thành, thị trấn Lịch Hội Thượng, huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng của bà La Mỹ Dung.

2. Công nhận căn nhà số 454 (số cũ) nay là số 692 tọa lạc ấp Châu Thành, thị trấn Lịch Hội Thượng, huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng thuộc quyền sở hữu của Khuru Thị Phụng do ông Dương Thái và bà Lý Cẩm Hương đã lập tờ cho dứt ngày 15/7/1983.

- Tại Văn bản trả lời và yêu cầu giải quyết vắng mặt của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Dương Thanh ngày 11 tháng 2 năm 2020 có nội dung:

Nguyên nguồn gốc nhà và đất theo yêu cầu khởi kiện của bà Dung nêu trên là của cha tôi ông Dương Thái (chết ngày 14/10/1997). Vào ngày 14/3/1997 cha tôi có lập di chúc để lại toàn bộ nhà và đất này cho ông La Thân (là cha của bà La Mỹ Dung) được quyền thừa hưởng khi cha tôi qua đời. Việc lập di chúc có địa phương xác nhận, tôi biết rõ việc cha tôi lập di chúc để lại nhà và đất nêu trên cho ông La Thân. Cha tôi là ông Dương Thái, mẹ là bà Lý Cẩm Hương (chết ngày 09/02/1997) khi chung sống chỉ tôi là con duy nhất. Trước đây khi cha tôi còn sống là do ông La Thân chăm sóc lúc về già nên cha tôi mới để lại di chúc toàn bộ tài sản nêu trên cho ông La Thân. Nay tôi cũng xin thực hiện ý nguyện của cha tôi là để lại toàn bộ di sản là nhà và đất nêu trên cho ông La Thân, đến khi ông La Thân chết thì các con ông La Thân được hưởng phần nhà và đất này.

Đồng thời bằng văn bản này tôi cũng xin khước từ phần thừa hưởng di sản của mẹ tôi (bà Lý Cẩm Hương) trong khối tài sản chung. Tôi không đồng ý việc bà Khuru Thị Phụng quản lý sử dụng tài sản nhà và đất nêu trên. Tôi khẳng định cha tôi không để lại di chúc nào cho bà Khuru Thị Phụng được thừa hưởng nhà và đất của cha tôi. Từ sự việc nêu trên tôi đồng ý toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà La Mỹ Dung.

Hiện nay, do tôi tuổi cao và ở xa nên không thể tham gia giải quyết theo giấy triệu tập của Tòa án. Vì vậy tôi yêu cầu tòa án giải quyết vắng mặt tôi.

Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn La Mỹ Dung trình bày: Các đương sự đều thừa nhận nhà và đất đang tranh chấp là của ông Dương Thái và bà Lý Cẩm Hương về phía nguyên đơn cung cấp tờ di chúc ngày 14/3/1997 nội dung ông Dương Thái để lại toàn bộ nhà và đất tọa lạc ấp Châu Thành, xã Lịch Hội Thượng, huyện Long Phú (nay là thị trấn Lịch Hội Thượng, huyện Trần Đề), tỉnh Sóc Trăng cho ông La Thân. Khi lập di chúc ông Dương

Thái có khám sức khỏe, tại Giấy khám sức khỏe ngày 14/3/2017 của Trung tâm Y tế huyện Long Phú (bút lục 221) thể hiện: “*Tinh thần còn minh mẫn- sáng suốt- không nhầm lẫn*”. Ngoài ra, Di chúc của ông Dương Thái có 02 người làm chứng là ông Triệu Mậu và ông Thái Thuận ký tên xác nhận, có xác nhận của ông Trần Tuấn Tiết Phó ban nhân dân ấp Châu Thành và có xác nhận của ông Nguyễn Văn On Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Lịch Hội Thượng vào ngày 22/3/1997. Do đó, di chúc ngày 14/3/1997 của ông Dương Thái là hợp pháp đúng theo qui định tại các Điều 658, 659 và 660 của Bộ luật Dân sự năm 1995. Còn phía bị đơn cho rằng ông Dương Thái và bà Lý Cẩm Hương đã lập tờ di chúc vào ngày 15/7/1983 cho vĩnh viễn nhà và đất cho bà Khuu Thị Phụng, khi lập Tờ di chúc ngày 15/7/1983 ông Dương Thái đã 75 tuổi còn bà Lý Cẩm Hương cũng đã 73 tuổi nhưng không có giấy chứng nhận về sức khỏe để thể hiện ông Thái và bà Hương có đủ điều kiện về sức khỏe để lập di chúc hay không, Tờ di chúc ngày 15/7/1983 không thể hiện người viết giúp, không có người làm chứng và không có công chứng hay chứng thực. Do đó, Tờ di chúc ngày 15/7/1983 không phù hợp với qui định của pháp luật. Từ những căn cứ nêu trên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn La Mỹ Dung và không chấp nhận yêu cầu phản tố của bị đơn Khuu Thị Phụng.

Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị đơn Khuu Thị Phụng trình bày: Tờ di chúc ngày 14/3/1997 do nguyên đơn đưa ra là do ai viết chưa được làm rõ, giấy khám sức khỏe của ông Thái không có dán ảnh, khi ký xác nhận di chúc không xác định được có mặt đương sự hay không. Do đó, yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là không có cơ sở đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và chấp nhận yêu cầu phản tố của bị đơn.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng về việc tuân thủ và chấp hành pháp luật tố tụng dân sự của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, người tiến hành tố tụng và người tham gia tố tụng trong quá trình Tòa án giải quyết vụ án trong giai đoạn xét xử sơ thẩm, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án. Về nội dung vụ án, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn công nhận di chúc lập ngày 14/3/1997 của ông Dương Thái là hợp pháp. Buộc bị đơn và các con của bị đơn giao trả nhà và đất cho nguyên đơn, ghi nhận sự tự nguyện của nguyên đơn trả cho bị đơn một phần công giữ gìn tài sản với số tiền là 200.000.000 đồng. Không chấp nhận yêu cầu phản tố của bị đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, theo phát biểu và đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát, người tham gia tố tụng, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Nguyên đơn yêu cầu Tòa án giải quyết công nhận di chúc là hợp pháp và yêu cầu bị đơn trả lại nhà và đất cho các đồng thừa kế được hưởng. Do vậy, Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng thụ lý vụ án, đưa vụ án ra xét xử với quan hệ pháp luật “*Tranh chấp yêu cầu công nhận di chúc là hợp pháp và đòi lại tài sản*” là đúng theo quy định tại khoản 5 Điều 26 và Điều 34 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

[2] Tranh chấp giữa các đương sự trong vụ án là tranh chấp dân sự trong vụ án có đương sự ở nước ngoài việc tranh chấp giữa các đương sự có liên quan đến quyền thừa kế đối với tài sản là bất động sản nằm trên lãnh thổ Việt Nam của đương sự ở nước ngoài. Do vậy, Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng thụ lý, giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 4 Điều 34, khoản 3 Điều 35, điểm a và điểm c khoản 1 Điều 37, điểm a khoản 1 Điều 39, điểm a khoản 1 Điều 470 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

[3] Tại phiên tòa sơ thẩm, những người tham gia tố tụng: Bị đơn Khuu Thị Phụng vắng mặt nhưng có người đại diện tham gia phiên tòa, các người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan La Văn Phát, La Thị Mai, La Thị Soán, La Thị Hoàng và La Mỹ Phương vắng mặt bà La Mỹ Dung, bà Dương Thanh có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt, bà Tạ Diệu Nương, ông La Bông, bà Trương Mỹ Châu, Trương Phương Ngọc, Trương Phương Ngân, các người làm chứng đều vắng mặt đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai để tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt không lý do và không thuộc trường hợp bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan, việc vắng mặt của họ cũng không ảnh hưởng đến việc xét xử. Do vậy, Hội đồng xét xử căn cứ các Điều 227, 228 và 229 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, tiến hành xét xử vụ án.

[4] Các đương sự thống nhất theo số đo, tứ cận, diện tích đo đạc thực tế tài sản tranh chấp tại Biên bản về việc xem xét, thẩm định tại chỗ phục vụ cho việc định giá, Biên bản về việc định giá tài sản và Sơ đồ hiện trạng thửa đất cùng ngày 09/12/2019, cụ thể phần nhà và đất tranh chấp có diện tích 89,03m², loại đất thổ cư, thuộc thửa số 198, tờ bản đồ số 30, tọa lạc tại ấp Châu Thành, thị trấn Lịch Hội Thượng, huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng. Theo kết quả định giá: Phần đất có giá là 445.150.000 đồng và phần nhà có giá là 128.100.533 đồng. Tổng cộng là: 573.250.533 đồng.

[5] Tại phiên tòa các đương sự thống nhất và thừa nhận nhà và đất tranh chấp có diện tích 89,03m², loại đất thổ cư, thuộc thửa số 198, tờ bản đồ số 30, tọa lạc tại ấp Châu Thành, thị trấn Lịch Hội Thượng, huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng có nguồn gốc là của ông Dương Thái (chết ngày 14/10/1997) và bà Lý Cẩm Hương (chết ngày 09/02/1997) để lại. Đây là tình tiết sự kiện không phải chứng minh theo qui định tại khoản 1 Điều 92 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

[6] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn La Mỹ Dung, Hội đồng xét xử xét thấy: Ông La Thân (chết ngày 24/02/2011) và bà Liêng Thị Phụng (chết ngày 01/01/2000). Ông Thân và bà Liêng Thị Phụng có 08 người con gồm: ông La Minh (chết ngày 25/8/2019) có vợ là Tạ Diệu Nương (ông Minh và bà

Nương không có con), La Văn Phát, La Bông, La Thị Mai, La Thị Soán, La Thị Hoàng, La Mỹ Phương và La Mỹ Dung. Do đó, hàng thừa kế thứ nhất của ông Thân và bà Phụng gồm có: ông La Minh (chết có vợ là Tạ Diệu Nương), La Văn Phát, La Bông, La Thị Mai, La Thị Soán, La Thị Hoàng, La Mỹ Phương và La Mỹ Dung.

[6.1] Nguyên đơn cung cấp chứng cứ là tờ Di chúc (bút lục 222) ngày 14/3/1997 của ông Dương Thái để lại toàn bộ nhà và đất tọa lạc ấp Châu Thành, xã Lịch Hội Thượng, huyện Long Phú (nay là thị trấn Lịch Hội Thượng, huyện Trần Đề), tỉnh Sóc Trăng. Khi lập di chúc ông Dương Thái có khám sức khỏe, tại Giấy khám sức khỏe ngày 14/3/1997 của Trung tâm Y tế huyện Long Phú (bút lục 220) thể hiện: *“Tinh thần còn minh mẫn- sáng suốt- không nhầm lẫn”*. Ngoài ra, Di chúc của ông Dương Thái có 02 người làm chứng là ông Triệu Mậu và ông Thái Thuận ký tên xác nhận, có xác nhận của ông Trần Tuấn Tiết Phó ban nhân dân ấp Châu Thành và có xác nhận của ông Nguyễn Văn On, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Lịch Hội Thượng vào ngày 22/3/1997.

[6.2] Bị đơn cho rằng chữ ký trong tờ Di chúc ngày 14/3/1997 không phải của ông Dương Thái và lúc đó ông Dương Thái đang bị bệnh. Trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn có yêu cầu giám định chữ ký của ông Dương Thái trong tờ Di chúc ngày 14/3/1997 và bị đơn có cung cấp các chữ ký của ông Dương Thái để so sánh. Tại Kết luận giám định số 85/C09B ngày 19/12/2019 của Phân viện Khoa học hình sự - Bộ Công an tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận: *“Không đủ cơ sở kết luận chữ ký tên Dương Thái dưới mục “người di chúc” trên “Di chúc”, ngày 14 tháng 3 năm 1997 (ký hiệu A) so với chữ ký đứng tên Dương Thái trên các tài liệu mẫu so sánh ký hiệu từ M1 đến M6 là có phải cùng một người ký ra hay không”*.

[6.3] Hiện nay, ông Thái Thuận và ông Triệu Mậu đều đã chết theo Biên bản xác minh ngày 26/3/2020 (bút lục 219) đối với ông Triệu Cẩm Thành hiện là Phó ban nhân dân ấp Châu Thành, thị trấn Lịch Hội Thượng, huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng. Tuy nhiên, tại Biên bản xác minh ngày 26/3/2020 (bút lục 217) ông Trần Tuấn Tiết trình bày: *“Vào khoảng năm 1997 tôi làm Phó ban nhân dân ấp Châu Thành, xã Lịch Hội Thượng (nay thị trấn Lịch Hội Thượng), huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng, vào ngày ngày 22/3/1997 tôi có xác nhận tờ Di chúc của ông Dương Thái, khi tôi ký xác nhận này thì ông Triệu Mậu và ông Thái Thuận đã ký trước đó...”*. Tại Biên bản xác minh ngày 26/3/2020 (bút lục 218) ông Nguyễn Văn On trình bày: *“Từ năm 1993 đến năm 1999 ông làm Chủ tịch UBND xã Lịch Hội Thượng, huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng, ông có xác nhận vào tờ di chúc ngày 14/3/1997 của ông Dương Thái, nội dung xác nhận vào tờ di chúc ngày 22/3/1997 là do tôi tự ghi, còn ai đem tờ di chúc đến thì tôi không nhớ do thời gian đã quá lâu, nhưng theo nguyên tắc phải có mặt hai bên tôi mới ký”*. Ngoài ra, tại Văn bản trả lời và yêu cầu giải quyết vắng mặt của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Dương Thanh ngày 11 tháng 2 năm 2020 bà Dương Thanh cũng khẳng định cha của bà là ông Dương Thái đã di chúc để lại toàn bộ nhà và đất cho ông La Thân, không đồng ý việc bà Khru Thị Phụng quản lý sử dụng tài sản nhà và đất nêu trên và khẳng định cha của bà không để

lại di chúc nào cho bà Khuru Thị Phụng được thừa hưởng nhà và đất của ông Dương Thái.

[7] Từ những chứng cứ nêu trên có đủ cơ sở xác định ông Dương Thái đã để lại toàn bộ nhà và đất cho ông La Thân theo Di chúc ngày 14/3/1997 là sự thật và Di chúc ngày 14/3/1997 của ông Dương Thái là hợp pháp đúng theo qui định tại các Điều 658, 659 và 660 của Bộ luật Dân sự năm 1995 nên Di chúc trên là hợp pháp.

[8] Xét yêu cầu phản tố của bị đơn thấy rằng:

[8.1] Bị đơn yêu cầu công nhận căn nhà số 454 (số cũ) nay là số 692 tọa lạc ấp Châu Thành, thị trấn Lịch Hội Thượng, huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng thuộc quyền sở hữu của Khuru Thị Phụng do ông Dương Thái và bà Lý Cẩm Hương đã lập tờ cho dứt ngày 15/7/1983. Để chứng minh cho yêu cầu phản tố bị đơn cung cấp chứng cứ là “Tờ di chúc” ngày 15/7/1983, Tờ di chúc thể hiện người di chúc là ông Dương Thái và bà Lý Cẩm Hương còn người nhận nhà là Khuru Phụng. Nội dung Tờ di chúc thể hiện: *“Nguyên vợ chồng tôi có làm chủ căn nhà mang số 454 tọa lạc tại ấp Châu Thành Lịch Hội Thượng địa chỉ ghi trên – Căn nhà lợp ngói – ngang 6 m, dài 16 m. Nay di chúc cho cháu tôi tên là Khuru- Phụng, 39 tuổi chỗ ở ấp Châu Thành xã Lịch Hội Thượng huyện Long Phú tỉnh Hậu Giang. Cho dứt căn nhà 454 ghi trên, tôi và các thừa kế của tôi sau này không khiếu nại về sau bất cứ hình thức nào. Tờ di chúc này có giá trị vĩnh viễn kể từ ngày ký có chánh quyền địa phương thị thực chữ ký để cháu tôi Khuru-Phụng trọn quyền xử dụng căn nhà này vĩnh viễn và để cầm làm bằng”*. Xét thấy, khi lập Tờ di chúc ngày 15/7/1983 ông Dương Thái đã 75 tuổi còn bà Lý Cẩm Hương cũng đã 73 tuổi nhưng không có giấy chứng nhận về sức khỏe để thể hiện ông Thái và bà Hương có đủ điều kiện về sức khỏe để lập di chúc hay không, di chúc thể hiện người nhận nhà là Khuru - Phụng không phải là Khuru Thị Phụng và nội dung di chúc chỉ thể hiện là di chúc cho bà Khuru – Phụng được hưởng căn nhà không đề cập đến phần đất. Tại Biên bản lấy lời khai ngày 14 tháng 5 năm 2021 bà Khuru Thị Bích Trâm đại diện cho bà Khuru Thị Phụng trình bày: Tờ di chúc ngày 15/7/1983 chữ viết trong tờ di chúc không phải của ông Thái, bà Hương hay bà Phụng, không biết là của ai viết mà do ông Thái thuê người khác viết rồi đưa cho bà Phụng giữ. Tờ di chúc ngày 15/7/1983 không thể hiện người viết giúp, không có người làm chứng và không có công chứng hay chứng thực. Do đó, Tờ di chúc ngày 15/7/1983 không phù hợp với qui định của pháp luật, nên yêu cầu công nhận căn nhà số 454 (số cũ) nay là số 692 tọa lạc ấp Châu Thành, thị trấn Lịch Hội Thượng, huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng thuộc quyền sở hữu của Khuru Thị Phụng là không có căn cứ.

[8.2] Ngoài ra, trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn cung cấp chứng cứ thể hiện bị đơn là con nuôi của ông Thái và bà Hương như sổ hộ khẩu của ông Thái, Đơn xin xác nhận quan hệ ngày 7/12/2012 có xác nhận của các người làm chứng như ông Trịnh Tự Học, ông Dương Thanh Cần, xác nhận của ban nhân dân ấp ông Khuru Thạnh và xác nhận của Trưởng Công an thị trấn Lịch Hội Thượng. Xét thấy, Bị đơn cho rằng ông Dương Thái và bà Lý Cẩm Hương xin bị đơn tại Trung Quốc vào năm 1950 là mâu thuẫn với với “Tờ di chúc ngày

15/7/1983” vì theo di chúc thể hiện ông Dương Thái và bà Lý Cẩm Hương di chúc căn nhà cho cháu là Khuru – Phụng. Tại Biên bản lấy lời khai ngày 23/7/2020 (bút lục 211) ông Trịnh Tự Học trình bày: “Tôi về đây ở từ năm 1990, tôi biết bà Phụng ở chung với ông Dương Thái, trước đó không biết từ năm nào, hiện nay ông Dương Thái đã mất bà Phụng vẫn ở căn nhà đó. Ngoài bà Phụng ở với ông Dương Thái thì không có ai ở cùng ông Dương Thái. Về mối quan hệ giữa ông Thái với bà Phụng như thế nào thì tôi không rõ, đến năm 2012 bà Phụng nhờ tôi xác nhận bà Phụng là con nuôi ông Dương Thái, tôi có xác nhận vì tôi thấy bà Phụng sống với ông Dương Thái từ lâu, lúc này ông Dương Thái đã chết”, tại Biên bản lấy lời khai ngày 23/7/2020 (bút lục 215) ông Khuru Thành trình bày: “...Theo tôi biết bà Khuru Thị Phụng là con nuôi ông Dương Thái hay không thì tôi nắm rõ, chỉ biết hai người sống chung với nhau từ rất lâu. Tôi là người ký xác nhận vào đơn xin xác nhận quan hệ ngày 07/12/2012 của bà Khuru Thị Phụng là do trước đó có hai người làm chứng sống lâu năm tại đây xác nhận vào đơn của bà Phụng là ông Trịnh Tự Học và ông Dương Thanh Cần (ông Học và ông Cần trước đó có tham gia làm việc tại địa phương)”. Từ những chứng cứ nêu trên, chưa đủ căn cứ để xác định bà Khuru Thị Phụng là con nuôi của ông Dương Thái và bà Lý Cẩm Hương.

[9] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử quyết định chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Công nhận di chúc do ông Dương Thái lập ngày 14/3/1997 là hợp pháp. Đồng thời, buộc bà Khuru Thị Phụng cùng các con có nghĩa vụ giao trả lại cho nguyên đơn và các đồng thừa kế của ông La Thân nhà và đất diện tích ngang 6 m, dài 15 m thuộc thửa 198, tờ bản đồ số 30, tọa lạc tại số 692, ấp Châu Thành, thị trấn Lịch Hội Thượng, huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng.

[10] Tuy nhiên, cần xem xét công sức của bị đơn trong việc giữ gìn bảo quản di sản của ông Dương Thái để lại. Ngoài ra, tại phiên tòa đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn đồng ý chi hỗ trợ cho bị đơn 200.000.000 đồng, xét thấy đây là sự tự nguyện của nguyên đơn phù hợp với pháp luật, không trái đạo đức xã hội và số tiền trên cũng tương đương 1/3 giá trị tài sản đang tranh chấp nên Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận sự tự nguyện này của nguyên đơn.

[11] Về chi phí thẩm định, định giá: Chi phí thẩm định, định giá là 6.750.000 đồng. Nguyên đơn bà La Mỹ Dung và các đồng thừa kế của ông La Thân: Bà Tạ Diệu Nương, ông La Văn Phát, La Bông, La Thị Hoàng, La Thị Soàn, La Thị Mai, La Mỹ Phương phải chịu 4.500.000 đồng, bị đơn bà Khuru Thị Phụng phải chịu 2.250.000 đồng. Do nguyên đơn La Mỹ Dung đại diện các đồng thừa kế của ông La Thân đã nộp tạm ứng trước 6.750.000 đồng, nên nguyên đơn La Mỹ Dung được nhận lại 2.250.000 đồng do bị đơn giao nộp.

[12] Về án phí dân sự sơ thẩm: Nguyên đơn bà và các đồng thừa kế của ông La Thân phải chịu 18.662.526 đồng, bị đơn Khuru Thị Phụng là người cao tuổi có đơn xin miễn án phí nên được miễn không phải nộp án phí sơ thẩm theo qui định tại điểm đ, khoản 1 Điều 12, khoản 7 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy

định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[13] Về chi phí ủy thác tư pháp: Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tiến hành ủy thác tư pháp nhiều lần, do yêu cầu khởi kiện, phản tố của các đương sự làm phát sinh yêu cầu ủy thác tư pháp nên các đương sự phải chịu chi phí ủy thác tư pháp theo quy định tại Điều 44 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, cụ thể:

[13.1] Nguyên đơn bà La Mỹ Dung phải chịu 1.000.000 đồng, theo Biên lai thu 600.000 đồng số 0007866 ngày 17/01/2019 và Biên lai thu 400.000 đồng số 0001960 ngày 04/11/2021 của Cục thi hành án Dân sự tỉnh Sóc Trăng, bà Dung đã thực hiện xong.

[13.2] Bị đơn bà Khưu Thị Phụng phải chịu 600.000 đồng, theo Biên lai thu 200.000 đồng số 0008020, Biên lai thu 400.000 đồng số 0008019 cùng ngày 05/6/2020 của Cục thi hành án Dân sự tỉnh Sóc Trăng và 95 USD theo biên lai hoạch toán chi phí thực tế tổng đạt giấy tờ Ủy thác tư pháp ngày 05/6/2020, bị đơn bà Phụng đã thực hiện xong.

[14] Đề nghị của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn tại phiên tòa sơ thẩm là có căn cứ, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[15] Đề nghị của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn tại phiên tòa sơ thẩm là không có căn cứ, nên Hội đồng xét xử không chấp nhận

[16] Đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng tại phiên tòa sơ thẩm là có căn cứ phù hợp với qui định pháp luật, nên Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 5 Điều 26, Điều 34, khoản 3 Điều 35, điểm a và điểm c khoản 1 Điều 37, điểm a khoản 1 Điều 39, các khoản 1, 2 Điều 147, khoản 2 Điều 157, khoản 2 Điều 165, Điều 227, Điều 228, Điều 266, điểm a khoản 1 Điều 470 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

Áp dụng: Điều 166, Điều 609, Điều 612, Điều 613, khoản 1 Điều 623 Bộ luật Dân sự năm 2015, Điều 203 Đất đai năm 2013; điểm a khoản 7 Điều 27, Điều 44 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn La Mỹ Dung:

1.1. Công nhận tờ Di chúc ngày 14/3/1997 của ông Dương Thái để lại toàn bộ nhà và đất có diện tích 89,03 m² thuộc thửa 198, tờ bản đồ số 30, tọa lạc ấp Châu Thành, xã Lịch Hội Thượng, huyện Long Phú (nay là thị trấn Lịch Hội Thượng, huyện Trần Đề), tỉnh Sóc Trăng cho ông La Thân là hợp pháp.

1.2. Buộc bị đơn Khuru Thị Phụng và các người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Trương Mỹ Châu, Trương Quý Nguyên, Trương Phương Ngọc và Trương Phương Ngân có trách nhiệm giao trả lại cho nguyên đơn La Mỹ Dung và các người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Tạ Diệu Nương, La Văn Phát, La Bông, La Thị Mai, La Thị Soán, La Thị Hoàng và La Mỹ Phương toàn bộ nhà và đất có diện tích 89,03 m² thuộc thửa 198, tờ bản đồ số 30, tọa lạc ấp Châu Thành, thị trấn Lịch Hội Thượng, huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng. Có tứ cận:

- Hướng Đông giáp Châu Đại Liên và Trần Hên có số đo: 0,90m + 1,16m + 3,33m + 0,23m + 9,34m.

- Hướng Tây giáp Lý Chí Đức và Tạ Cẩm Loan có số đo: 1,30m + 3,73 m + 0,13m + 9,61m.

- Hướng Nam giáp vỉa hè lộ bê tông có số đo: 6m;

- Hướng Bắc giáp mương và Lý Chí Đức có số đo: 1,58m + 0,33m + 4,30m.

Có ớ đồ kèm theo.

1.3. Tạm giao cho bà La Mỹ Dung quản lý toàn bộ nhà và đất có diện tích 89,03 m² thuộc thửa 198, tờ bản đồ số 30, tọa lạc ấp Châu Thành, thị trấn Lịch Hội Thượng, huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng. Bà Dung không được thực hiện quyền định đoạt đối với tài sản được tạm giao gồm các quyền: Chuyển đổi, chuyển nhượng, cho thuê, cho thuê lại, thừa kế, tặng cho, thế chấp, góp vốn trong thời gian được tạm giao.

1.4. Bà La Mỹ Dung có nghĩa vụ giao lại cho các đồng thừa kế khi có bản án, quyết định, văn bản có hiệu lực pháp luật của Tòa án hoặc cơ quan nhà nước có thẩm quyền xử lý về tài sản được tạm giao.

2. Buộc bà La Mỹ Dung có trách nhiệm hỗ trợ giá trị 200.000.000 đồng cho bị đơn Khuru Thị Phụng. Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án cho đến khi thi hành xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo qui định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

3. Không chấp nhận yêu cầu phản tố của bà Khuru Thị Phụng về việc yêu cầu công nhận căn nhà số 454 (số cũ) nay là số 692 tọa lạc ấp Châu Thành, thị

trần Lịch Hội Thượng, huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng thuộc quyền sở hữu của bà Khru Thị Phụng.

4. Về chi phí thẩm định, định giá:

4.1. Nguyên đơn bà La Mỹ Dung và những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Bà Tạ Diệu Nương, ông La Văn Phát, La Bông, La Thị Hoàng, La Thị Soàn, La Thị Mai, La Mỹ Phương phải chịu 4.500.000 đồng

4.2. Bị đơn Khru Thị Phụng phải chịu 2.250.000 đồng

4.3. Nguyên đơn La Mỹ Dung được nhận lại 2.250.000 đồng tiền nộp thừa, do bị đơn Phụng giao nộp.

5. Về án phí dân sự sơ thẩm:

5.1. Nguyên đơn bà La Mỹ Dung và các ông bà: Tạ Diệu Nương, La Văn Phát, La Bông, La Thị Mai, La Thị Soán, La Thị Hoàng và La Mỹ Phương phải chịu 18.662.526 đồng, được khấu trừ số tiền đã nộp tạm ứng 14.300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0001417 ngày 01/10/2019 của Cục Thi hành án Dân sự tỉnh Sóc Trăng, các đương sự nêu trên còn phải nộp tiếp 4.362.526 đồng.

5.2. Bị đơn Khru Thị Phụng được miễn không phải nộp án phí dân sự sơ thẩm.

6. Về chi phí ủy thác tư pháp:

6.1. Nguyên đơn bà La Mỹ Dung phải chịu 1.000.000 đồng, theo Biên lai thu 600.000 đồng số 0007866 ngày 17/01/2019 và Biên lai thu 400.000 đồng số 0001960 ngày 04/11/2021 của Cục thi hành án Dân sự tỉnh Sóc Trăng, bà Dung đã thực hiện xong.

6.2. Bị đơn bà Khru Thị Phụng phải chịu 600.000 đồng, theo Biên lai thu 200.000 đồng số 0008020, Biên lai thu 400.000 đồng số 0008019 cùng ngày 05/6/2020 của Cục thi hành án Dân sự tỉnh Sóc Trăng và 95 USD (Đôla) theo biên lai hoạch toán chi phí thực tế tổng đạt giấy tờ Ủy thác tư pháp ngày 05/6/2020, bị đơn bà Phụng đã thực hiện xong.

7. Các đương sự có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Riêng đối với đương sự vắng mặt thì được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật để yêu cầu Tòa án nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh xét xử theo thủ tục phúc thẩm. Đối với đương sự hiện đang cư trú tại nước ngoài nhưng vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo bản án của Tòa án là 30 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật. Đối với trường hợp Tòa án không nhận được thông báo của cơ quan có thẩm quyền về kết quả thực hiện tổng đạt bản án thì thời hạn kháng cáo bản án là 12 tháng kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- Cục THADS tỉnh Sóc Trăng;
- Lưu hồ sơ vụ án, Tòa DS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa**



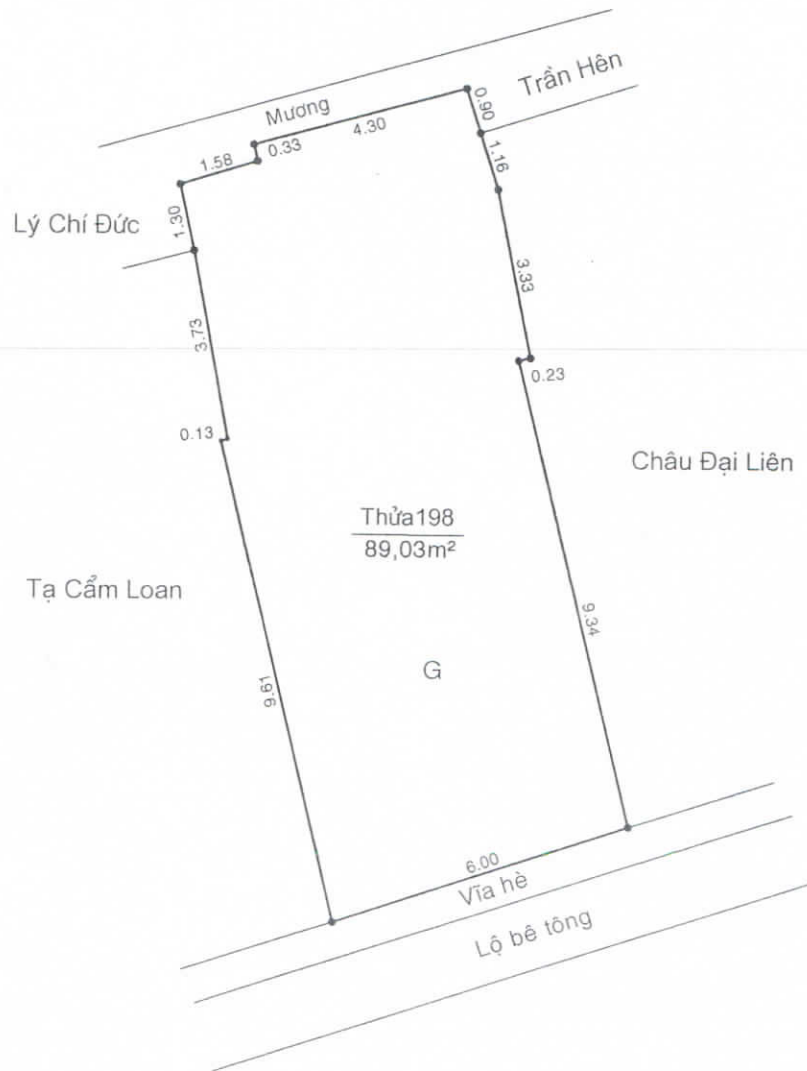
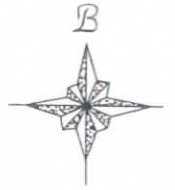
Nguyễn Hoàng Thành
Nguyễn Hoàng Thành



SƠ ĐỒ HIỆN TRẠNG THỬA ĐẤT

Thuộc thửa đất số 198 tờ bản đồ số 30

Tọa lạc tại ấp Châu Thành, thị trấn Lịch Hội Thượng, huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng



Ghi chú:

- Sơ đồ được khảo sát, đo vẽ lại theo yêu cầu của đương sự
- Diện tích thửa 198 là: 89,03m²

G Nhà xây

Số: 1343/2022/TB-TA

Sóc Trăng, ngày 31 tháng 08 năm 2022

**THÔNG BÁO
VỀ VIỆC KHÁNG CÁO**

Kính gửi:

- *Nguyên đơn:* Bà La Mỹ Dung, sinh năm 1964. Địa chỉ: Số 372, khu 3, ấp Châu Thành, thị trấn Lịch Hội Thượng, huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Bà Trương Thị Mỹ Linh, sinh năm 1987. Địa chỉ: Số 104, đường Dương Minh Quang, khóm 8, phường 3, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng (văn bản quyền ngày 18/9/2019). Bà Linh

- *Bị đơn:* Bà Khuru Thị Phụng, sinh năm 1945

Địa chỉ: Số 692, khu 4, ấp Châu Thành, thị trấn Lịch Hội Thượng, huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng.

Người đại diện hợp pháp của bà Khuru Thị Phụng: Ông Trương Quý Nguyên, sinh năm 1971 và bà Khuru Thị Bích Trâm, sinh năm 1977. Cùng địa chỉ: Số 105 đường Bà Triệu, phường 8, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng (theo văn bản ủy quyền ngày 29/5/2019)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Tạ Diệu Nương

Địa chỉ: Số 12 Hughes st braybrook vic 3019 Australia

2. Ông La Văn Phát, sinh năm 1955

Địa chỉ: Grassegger – Strasse 27 50737 Koeln Germany

Người đại diện hợp pháp của ông La Văn Phát: Bà La Mỹ Dung, sinh năm 1964. Địa chỉ: Số 372, khu 3, ấp Châu Thành, thị trấn Lịch Hội Thượng, huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng (văn bản ủy quyền ngày 29/10/2019)

3. Bà La Bông, sinh năm 1953

Địa chỉ: Binnen Strasse 18 40233 Dusseldorf – West Germany.

4. Bà La Thị Mai, sinh năm 1951

5. Bà La Thị Soán, sinh năm 1958

Cùng địa chỉ: Ấp Châu Thành, thị trấn Lịch Hội Thượng, huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng.

6. Bà La Thị Hoàng, sinh năm 1963

Địa chỉ: Số 33/4, đường Lê Hồng Phong, khóm 6, phường 3, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.

7. Bà La Mỹ Phương, sinh năm 1966

Địa chỉ: Ấp Chợ, xã Đại Ân 2, huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng.

Người đại diện hợp pháp theo ủy quyền của La Thị Hoàng, La Thị Mai, La Thị Soán, La Mỹ Phương: Bà La Mỹ Dung, sinh năm 1964. Địa chỉ: Số 372, khu 3, ấp Châu Thành, thị trấn Lịch Hội Thượng, huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng (văn bản ủy quyền ngày 20/3/2020 và ngày 24/4/2020).

8. Bà Trương Mỹ Châu, sinh năm 1968

9. Bà Trương Phương Ngọc, sinh năm 1992

10. Bà Trương Phương Ngân, sinh năm 2000

Cùng địa chỉ: Số 692, khu 4, ấp Châu Thành, thị trấn Lịch Hội Thượng, huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng

11. Ông Trương Quý Nguyên, sinh năm 1971

Địa chỉ: Số 105 đường Bà Triệu, phường 8, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng

12. Bà Dương Thanh, sinh năm 1930

Địa chỉ: 101 North 4th street B Alhambra, California 91801, Hoa Kỳ.

Toà án nhân dân tỉnh Sóc Trăng có nhận được đơn kháng cáo của nguyên đơn bà La Mỹ Dung, bị đơn Khru Thị Phụng, trong vụ án việc tranh chấp yêu cầu công nhận di chúc hợp pháp và đòi lại tài sản

Nguyên đơn bà La Mỹ Dung kháng cáo đối với một phần bản án sơ thẩm số 43/2022/DS-ST, ngày 29 tháng 7 năm 2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng yêu cầu cấp phúc thẩm giải quyết theo hướng: Nguyên đơn bà Dung và bà Tạ Diệu Nương, ông La Văn Phát, bà La Bông, La Thị Hoàng, La Thị Soàn, La Thị Mai, La Mỹ Phương không phải chịu chi phí thẩm định, định giá tài sản và bà Dung chỉ phải nộp số tiền án phí là 10.000.000 đồng.

Bị đơn bà Khru Thị Phụng kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm số 43/2022/DS-ST, ngày 29 tháng 7 năm 2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng yêu cầu cấp phúc thẩm giải quyết theo hướng: Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, chấp nhận yêu cầu phản tố của bị đơn công nhận căn nhà số 454 (số cũ) nay là số 692 tọa lạc ấp Châu Thành, thị trấn Lịch Hội Thượng, huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng thuộc quyền sở hữu của Khru Thị Phụng do ông Dương Thái và bà Lý Cẩm Hương đã lập tờ cho đứt ngày 15/7/1983.

Kèm theo đơn kháng cáo, người kháng cáo đã nộp các tài liệu, chứng cứ bổ sung sau đây: Không có.

Căn cứ vào Điều 277 của Bộ luật tố tụng dân sự, Toà án nhân dân tỉnh Sóc Trăng thông báo cho những người có tên nêu trên được biết.

Sau khi nhận được thông báo này, người được thông báo có quyền gửi cho Tòa án cấp phúc thẩm văn bản nêu ý kiến của mình về nội dung kháng cáo và các tài liệu, chứng cứ kèm theo (nếu có).

Nơi nhận:

- Như trên;
- VKS tỉnh ST;
- Lưu (HS-TDS).



Nguyễn Hoàng Thành